

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi: Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở, huyện Vĩnh Thuận

Tôi ghi tên dưới đây:

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tỷ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến
1	Phạm Thị Bé Thi	05/07/1983	Trường TH&THCS Vĩnh Bình Nam 1	Giáo viên	ĐHSP Mĩ Thuật	100%

Là tác giả đề nghị xét công nhận sáng kiến: “Giải pháp giúp học sinh lớp 7 học tốt môn mĩ thuật thông qua chủ đề vẽ tranh ở trường TH&THCS Vĩnh Bình Nam 1 huyện Vĩnh Thuận tỉnh Kiên Giang, năm học 2022-2023”.

- Chủ đầu tư tạo ra sáng kiến: Phạm Thị Bé Thi, trường TH&THCS Vĩnh Bình Nam 1, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang.
- Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Giáo dục (Dạy học Mĩ Thuật THCS)
- Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử: 01/09/2022
- Mô tả bản chất của sáng kiến:

1. Tình trạng giải pháp đã biết: Vẽ tranh là cách các em thể hiện được một bức tranh đẹp, sinh động qua hình thức các em phải biết chọn được nội dung, bối cảnh, hình ảnh, màu sắc. Đa số các em vẽ theo cảm tính, không theo trình tự các bước nên bài vẽ các em thường bị lệch bối cảnh, hình ảnh chưa sinh động, màu sắc chưa thể hiện được gần đậm xa mờ. Cho nên giáo viên phải linh hoạt trong giảng dạy và cách truyền đạt, luôn tạo hứng thú học tập từ đó các em tích cực học tập hơn. Thực tế ta thấy chủ đề vẽ tranh được sử dụng một cách rộng rãi trong đời sống, bao gồm nhiều lĩnh vực khác nhau như: Nghệ thuật tạo hình, điêu khắc, hội họa.... Do đó để rèn luyện các em có kỹ năng vẽ hình không sai lệch, sắp xếp bối cảnh đối có mảng chính, mảng phụ, sắp xếp hình vẽ có trước có sau, màu sắc phù hợp có đậm có nhạt góp phần làm cho cuộc sống chúng ta ngày càng đẹp, sinh động hơn là hết sức cần thiết. Vấn đề hướng dẫn học sinh Trung học cơ sở học tốt môn mĩ thuật có những ưu điểm hạn chế như sau:

*** Ưu điểm:**

- Đa phần các em chuẩn bị đầy đủ các dụng cụ học tập liên quan đến môn học mĩ thuật.

- Là môn năng khiếu nên giáo viên không quá áp lực cho học sinh mà luôn tạo tinh thần thoải mái vì thế các em rất hứng thú và yêu thích môn mĩ thuật.

* Hạn chế:

- Đề tài vẽ theo mẫu đa số các em nhìn vào mẫu thật rồi vẽ theo cảm tính không vẽ khung hình chung và khung hình của từng đồ vật nên hình vẽ thường bị sai lệch.

- Các em chưa biết sắp xếp bố cục theo mảng chính mảng phụ nên hình vẽ thường bị rời rạc.

- Màu sắc các em chưa thể hiện được gần đậm xa mờ để tạo không gian cho bức tranh.

2. Nội dung giải pháp để nghị công nhận là sáng kiến:

- Mục đích của giải pháp: Giúp học sinh nắm vững kiến thức cơ bản về tranh vẽ, biết kết hợp vận dụng linh hoạt các kỹ năng và tư duy sáng tạo khi làm bài, định hướng chính xác cho học sinh vẽ đúng nội dung và vẽ đẹp. Giáo dục học sinh yêu thích môn mĩ thuật, từ đó góp phần nâng cao chất lượng bộ môn cũng như trong việc rèn luyện khả năng thực hành ở học sinh trường TH&THCS Vĩnh Bình Nam 1.

- Nội dung giải pháp: Mĩ thuật là môn học giúp học sinh cảm nhận cái đẹp. Trong đó đặc biệt là thực hành vẽ tranh về sinh hoạt, thiên nhiên xung quanh ta và tranh tĩnh vật. Từ đó nhằm động viên khuyến khích tinh thần tự học của các em. Mặt khác giúp học sinh sáng tạo nên cái đẹp và có những định hướng cho tương lai của bản thân mình. Đồng thời còn hình thành cho các em nhân cách sống hướng đến cái “chân – thiện – mĩ”.

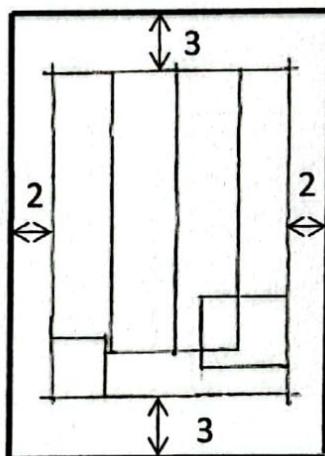
Giải pháp 1: Định hướng cho học sinh vẽ đúng quy tắc từng bước không bị sai lệch trong tranh vẽ.

Thực tế cho thấy giáo viên yêu cầu các em thực hành vẽ tranh, đa phần các em rất phấn khởi và vẽ rất hăng say nhưng hầu như các em vẽ theo cảm tính vẽ theo sở thích, rất ít học sinh thực hiện đúng theo yêu cầu của giáo viên là thực hiện theo quy tắc từng bước. Vì thế nhiều học sinh vẽ còn sai lệch, hình vẽ chưa sắp xếp phù hợp từ đó sản phẩm sẽ không có chất lượng. Vì thế đòi hỏi giáo viên phải thật khéo léo tạo không khí lớp học thật thoải mái và luôn động viên các em hiểu theo nguyên tắc ví dụ khi các em vẽ hình tròn khi không có compa để xoay, các em không thể dùng cây viết chì vẽ đại mà tròn được, mà các em phải hiểu trước khi vẽ hình tròn các em phải vẽ hình vuông sau đó nối các cạnh lại thì các em mới có thể vẽ tròn được. Từ đó các em áp dụng vào bài tranh vẽ của mình trước khi vẽ hình các em cần sắp xếp từng hình vẽ đúng vị trí mình cần vẽ, đưa ra tỉ lệ cho phù hợp rồi từ đó mới tiến hành thực hành. Từ đó sản phẩm mình vẽ mới không bị lệch mà sẽ có tác phẩm cân đối đạt chất lượng và đẹp.

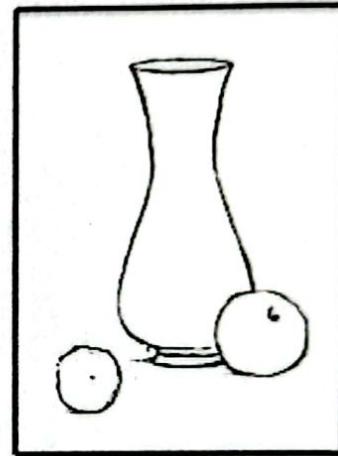
Ví dụ: Bài 8: Tranh tĩnh vật. Để vẽ được tĩnh vật lọ và quả trước hết ta cần chuẩn bị 1 lọ và 2 quả. Quả nhỏ hơn lọ nên ta cần sắp xếp quả đứng trước lọ và vị trí 1 quả đứng trước và che khuất 1 phần của đáy lọ và quả nhỏ hơn ta đặt đứng phía trước và cách xa 1 khoảng để tương ứng với chiều cao của lọ, từ đó ta sẽ có bố cục đẹp. Ta so sánh chiều cao và chiều ngang của lọ và quả để phác hình cho đúng tỉ lệ. Tỉ lệ chiều ngang của quả đứng cạnh lọ gần bằng chiều ngang của lọ, quả nhỏ phía trước khoảng $\frac{3}{4}$ chiều ngang của lọ. Chiều cao của quả lớn khoảng $\frac{1}{2}$ chiều cao của lọ, chiều cao của quả nhỏ khoảng $\frac{2}{3}$ chiều cao của lọ. Tỉ lệ hình vẽ so với khổ giấy là phần trên bằng với phần dưới khoảng 3 cm, bên phải bằng với bên trái khoảng 2cm. Sau khi sắp xếp hình cân xứng với khổ giấy ta tiến hành vẽ phác hình lọ và quả. Từ đó giúp học sinh sẽ có hình vẽ cân xứng với khổ giấy.



H.1. Mẫu thật



H.2. Phác bô cục



H.3. Vẽ hình cân đối

Trong quá trình giảng dạy, tôi đã áp dụng giải pháp trên và nhận thấy học sinh lớp tôi dạy đã có những bước tiến bộ rõ rệt, cụ thể như sau: Tổng số học sinh: 115 học sinh, khi chưa áp dụng giải pháp học sinh hoàn thành tốt là 37 học sinh(32,2%), hoàn thành là 69 học sinh(60%), chưa hoàn thành là 9 học sinh(7,8%). Đã áp dụng giải pháp thì học sinh hoàn thành tốt là 42 học sinh(36,5%) tăng 4,3%, hoàn thành là 67 học sinh(58,3%) giảm 1,7%. Chưa hoàn thành là 6 học sinh(5,2%) giảm 2,6%. Sản phẩm của học sinh (*đính kèm phụ lục 1*)

Giải pháp 2: Rèn cho các em kỹ năng sắp xếp bố cục có mảng chính, mảng phụ và hình vẽ sinh động.

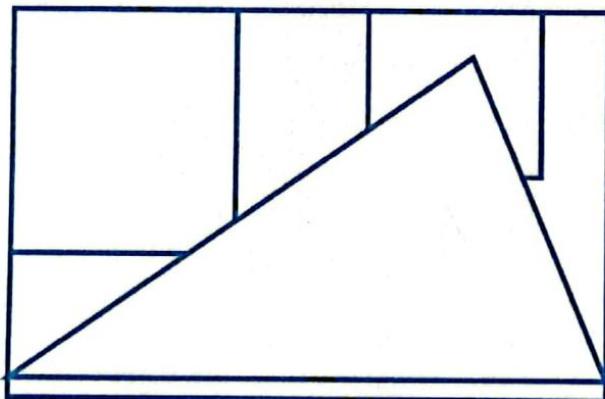
Khi các em vẽ tranh về sinh hoạt thiên nhiên xung quanh ta thì các em thường ít chú ý đến sắp xếp mảng hình trước khi vẽ hình ảnh. Đa phần các em vẽ hình trực tiếp vào giấy bỏ qua bước sắp xếp bố cục nên hình vẽ của các em thường bị rời rạc không tập trung một nhóm hình ảnh chính từ đó sản phẩm của các em sẽ chưa đạt yêu cầu. Bằng kinh nghiệm trước khi cho học sinh vẽ tôi hướng dẫn cho học sinh cách sắp xếp bố cục với nhiều mảng hình khác nhau như: Hình vuông, hình chữ nhật, hình tam giác... Gợi ý cho các em hoạt động chính là làm gì? Cần hình ảnh gì? Sau đó ta đưa hình ảnh chính vào mảng hình

chính. Sắp xếp mảng phụ xung quanh mảng chính. Mảng chính lớn nằm ở trung tâm của bức tranh, mảng phụ nhỏ nằm xung quanh mảng chính làm cho bức tranh ta thêm sinh động. Sau khi sắp xếp mảng hình chính phụ phù hợp thì ta sẽ có bố cục cân đối. Trên cơ sở bố cục đã phác thảo sẵn hướng dẫn các em vẽ hình ảnh vào mảng hình đã phác, khi đó các em cần chú ý về đặc điểm động tác của từng nhân vật cho phù hợp và từ đó làm cho hình ảnh sinh động.

Ví dụ: Bài 13 Đề tài gia đình trong sáng tạo mỹ thuật

Mảng hình chính sắp xếp nằm giữa trọng tâm của bài vẽ là mảng hình tam giác, mảng phụ nằm xung quanh mảng chính tạo cho bức tranh thêm sinh động.

Hình ảnh bữa cơm gia đình là hình ảnh chính của bức tranh đề tài gia đình trong sáng tạo mỹ thuật. Trong tranh gồm 5 người được sắp xếp gắn kết nhau không bị rời rạc nhau. Từ đó cho chúng ta thấy được một bữa ăn thật ấm cúng của một gia đình ở vùng nông thôn. Hình ảnh phụ là những đồ vật trong gia đình được sắp xếp ở phía sau như: Tủ, tivi, bàn... Hình ảnh chính và hình ảnh phụ liên kết với nhau tạo được bức tranh có bố cục chặt chẽ và đẹp mắt.



H.4. Sắp xếp bố cục



H.5. Vẽ hình

Qua giải pháp này giúp học sinh tôi giảng dạy đã hoàn thành tốt tăng lên, tỉ lệ học sinh chưa hoàn thành giảm so với chưa áp dụng giải pháp cụ thể như sau: Tổng số học sinh: 115 học sinh, khi chưa áp dụng giải pháp học sinh hoàn thành tốt là 37 học sinh(32,2%), hoàn thành là 69 học sinh(60%), chưa hoàn thành là 9 học sinh(7,8%). Đã áp dụng giải pháp thì học sinh hoàn thành tốt là 54 học sinh(47%) tăng 14,8%, hoàn thành là 57 học sinh(49,6%) giảm 10,4%. Chưa hoàn thành là 2 học sinh(1,7%) giảm 6,1%. Sản phẩm của học sinh(*đính kèm phụ lục 2*)

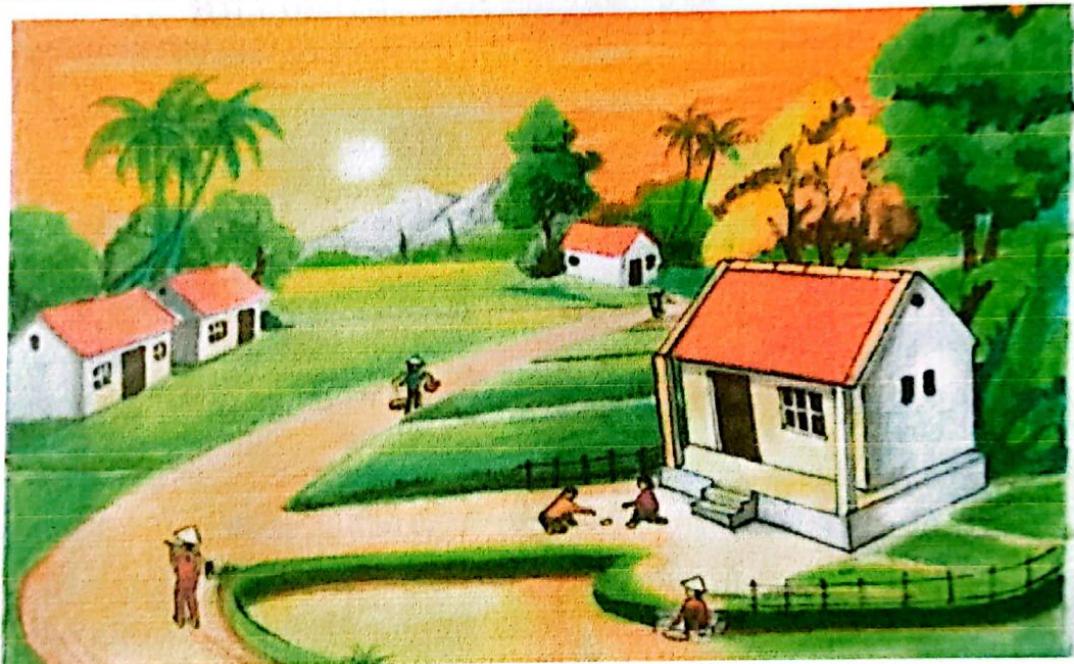
Giải pháp 3: Giúp các em thể hiện màu sao cho phù hợp.

Đa phần khi các em thể hiện màu theo cảm tính, thích màu nào là các em thể hiện màu đó nhiều, đồng thời các em không biết với hình ảnh ở phía sau chúng ta sẽ thể hiện sắc độ màu sẽ khác với phía trước. Nắm được những hạn chế của học sinh tôi đã phân tích rõ cho các em hiểu rằng trong tranh hình ảnh phía trước các em sẽ vẽ màu có sắc độ đậm hơn, càng về phía sau thì các em sử dụng màu có sắc độ nhạt và mờ dần để ta thấy được chiều sâu của bức tranh. Như màu xanh của cây: Khi những cây ở gần thì ta vẽ màu xanh đậm nguyên chất, những cây càng xa dần về phía sau thì màu xanh ta pha thêm màu trắng

vào thì màu xanh sẽ nhạt, pha càng nhiều trắng thì màu xanh sẽ càng nhạt dần. Khi màu sắc nhạt dần thì ta sẽ thấy được không gian phía sau sẽ mờ hơn và cảm thấy càng xa hơn. Trong khi đó các em cũng cần chú ý đến nguồn sáng chính từ hướng nào chiếu đến bức tranh, nơi tiếp nhận ánh sáng nhiều hình ảnh sẽ sáng, nơi tiếp nhận ánh sáng ít thì hình ảnh sẽ tối. Vì thế trong tranh cần có gam màu sáng - tối.

Ví dụ: Bài 9-Tìm hiểu nguồn sáng trong tranh

Trong tranh cho ta thấy hình vẽ về một vùng nông thôn và hình ảnh ngôi nhà và bờ hồ ở phía trước có màu sắc đậm và rõ hơn và càng sâu vào bên trong ta thấy hình ảnh có màu sắc mờ và nhạt dần từ đó ta thấy được không gian sâu vào bên trong của bức tranh. Nguồn sáng chính từ mặt trời dưới chân núi, với ánh nắng chói chang cho ta thấy được màu vàng của nắng, màu xanh của cây, màu cam của bầu trời... Từ đó cho thấy bức tranh có gam màu sáng.



H.6. Thể hiện màu

Với giải pháp này tôi đã áp dụng vào trong giảng dạy thì tôi thấy học sinh tôi cảm thụ được rất nhanh và tiếng bộ hẵn không còn học sinh chưa hoàn thành cụ thể như sau: Tổng số học sinh: 115 học sinh, khi chưa áp dụng giải pháp học sinh hoàn thành tốt là 37 học sinh(32,2%), hoàn thành là 69 học sinh(60%), chưa hoàn thành là 9 học sinh(7,8%). Đã áp dụng giải pháp thì học sinh hoàn thành tốt là 67 học sinh(58,3%) tăng 26,1%, hoàn thành là 48 học sinh(41,7%) giảm 18,3%. Không còn học sinh chưa hoàn thành. Sản phẩm của học sinh (*đính kèm phụ lục 3*)

3. Về khả năng áp dụng của giải pháp: Giải pháp được áp dụng đối với học sinh ở TH&THCS Vĩnh Bình Nam 1 và đem lại hiệu quả, sử dụng cụ thể trong phân môn vẽ tranh. Đồng thời tôi cũng báo cáo với đồng nghiệp thông qua các buổi sinh hoạt tổ chuyên môn được các đồng nghiệp đánh giá cao. Qua đó

có thể nhận rộng trong phạm vi các trường THCS trong huyện, nhất là sử dụng cho việc bồi dưỡng các em có năng khiếu ở phân môn vẽ tranh.

4. Hiệu quả, lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng giải pháp.

Qua khảo sát ta thấy học sinh tích cực và hứng thú hơn trong thực hành vẽ tranh. Đặc biệt nắm vững cách sắp xếp bố cục, vẽ hình ảnh và vẽ màu. Sau khi áp dụng giải pháp này tôi thấy chất lượng bộ môn mĩ thuật tôi dạy tăng rõ rệt cụ thể qua bảng thống kê sau:

Năm học	Tổng số học sinh	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
		Số lượng	%	Số lượng	%	Số lượng	%
2021-2022 (Chưa áp dụng giải pháp)	115	37	32,2%	69	60%	9	7,8%
2022-2023 (Đã áp dụng giải pháp)	115	67	58,3%	48	41,7%	0	0%

Qua bảng thống kê ta thấy sau khi áp dụng giải pháp chất lượng học sinh học tập môn mĩ thuật được nâng lên. Học sinh hoàn thành tốt từ 32,2% lên đến 58,3% tăng 26,1%. Học sinh hoàn thành giảm còn 41,7% và không còn học sinh chưa hoàn thành ở bộ môn mĩ thuật.

* **Hiệu quả kinh tế:** Hiệu quả kinh tế của giải pháp rất khó đánh giá định lượng cụ thể, tuy nhiên có thể chỉ ra một số lợi ích kinh tế như sau: Sau khi áp dụng giải pháp giúp giáo viên rút ngắn được thời gian trong quá trình giảng dạy. Với các kỹ năng giải quyết vấn đề một cách sáng tạo, học sinh có thể vận dụng nhanh và tốt khi vẽ tranh.

* **Đối với xã hội:** Việc sử dụng giải pháp trên sẽ giúp học sinh có ý thức tự giác, chủ động trong học tập hơn, đồng thời phát triển năng lực sáng tạo đối với những em có năng khiếu vẽ. Từ đó phát triển tư duy tự học cao hơn. Góp phần nâng cao chất lượng sẽ đáp ứng được yêu cầu đổi mới phương pháp dạy theo hướng phát triển năng lực của học sinh hiện nay.

* **Về môi trường:** Trong giảng dạy tôi luôn đổi mới phương pháp giảng dạy, tổ chức và điều khiển học sinh học tập tích cực, chủ động, sáng tạo, phù hợp với nội dung kiểu bài, với từng đối tượng học sinh, giúp học sinh hứng thú học tập đạt chất lượng và hiệu quả cao. Từ đó làm cho học sinh yêu quý sản phẩm mình làm ra từ những đồ vật trong cuộc sống hàng ngày. Bên cạnh đó còn giúp các em cảm nhận được cái đẹp của cảnh thiên nhiên từ chính những bức



tranh mà các em đã vẽ. Từ đó giúp chất lượng bộ môn mĩ thuật đạt và vượt chỉ tiêu.

- Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã tham gia áp dụng sáng kiến lần đầu, kể cả áp dụng thử: Không

5. Tài liệu kèm theo gồm:

- Bản vẽ, sơ đồ: Không
- Bản tính toán: Không
- Các tài liệu khác: Không

Thông tin khác.

- Những thông tin cần được bảo mật: Không
- Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến: Tranh, ảnh, mẫu thật, dụng cụ học tập, giấy, viết chì, tẩy, màu.
- Danh sách những người đã tham gia áp dụng thử hoặc áp dụng sáng kiến lần đầu: Không

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Thông tin liên hệ:

- SĐT: 0907360383
- Email: ptbthi@vinhthuan.edu.vn
- Cơ quan: Trường TH&THCS Vĩnh Bình Nam 1
- Địa chỉ cơ quan hay nhà: Bờ Lời A, Vĩnh Bình Nam, Vĩnh Thuận, Kiên Giang

Vĩnh Bình Nam, ngày 29 tháng 02 năm 2024

Người nộp đơn

(Ký và ghi rõ họ tên)

Phạm Thị Bé Thi

